

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG NĂM 2020 (Lần 2)**

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 (Lần 2) của Công ty Cổ phần Thương mại dịch vụ Tràng Thi.

Điều 2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 3. Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

Điều 4. Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Thương mại dịch vụ Tràng Thi theo danh sách chốt **ngày 20 tháng 10 năm 2020** hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội.

a) Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Thư mời họp;
- Giấy Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu;
- Giấy ủy quyền và thư mời họp (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

b) Đăng ký tham dự Đại hội: Cổ đông hoặc người được ủy quyền xuất trình các giấy tờ trên cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nhận tài liệu đại hội trong đó có Thẻ biểu quyết và các Phiếu bầu cử.

- **Thẻ biểu quyết chung màu trắng** bao gồm các nội dung: **Mã số cổ đông; Số cổ phần được quyền biểu quyết** (Sở hữu và/hoặc được ủy quyền): dùng để biểu quyết thông qua các vấn đề về bầu Đoàn Chủ tịch, Thư ký đại hội, Ban Kiểm tra tư cách cổ đông, Ban Kiểm phiếu và Bầu cử, Chương trình đại hội, Quy chế làm việc, Quy chế bầu cử, Miễn nhiệm thành viên HĐQT, Danh sách ứng viên, Kết quả biểu quyết/bầu cử, Biên bản và Nghị quyết đại hội.

- **Thẻ biểu quyết riêng màu xanh**: bao gồm các nội dung: **Mã số cổ đông; Số cổ phần được quyền biểu quyết** (Sở hữu và/hoặc được ủy quyền): dùng để biểu quyết thông qua các Tờ trình tại Đại hội (thông qua hình thức đánh dấu vào ô tương ứng: Tán thành, không tán thành, không có ý kiến).

- **Phiếu bầu cử màu hồng** để bầu bổ sung thay thế thành viên HĐQT.

c) Được ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

d) Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tịch đoàn, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban thư ký.

e) Tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty.

f) Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

g) Trong thời gian tiến hành Đại hội, các cổ đông phải tuân theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

h) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi Đại hội đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

Điều 5. Đoàn chủ tịch, Chủ tọa đại hội

1. Đoàn chủ tịch do ĐHĐCĐ bầu; Chủ tịch HĐQT hoặc Thành viên HĐQT là Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch:

a) Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

b) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.

c) Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

d) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu hoặc chỉ định người trả lời.

Điều 6. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị quyết định thành lập.

2. Trách nhiệm của Ban kiểm tra tư cách cổ đông:

a) Kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền dự họp đã chốt tại thời điểm **ngày 20 tháng 10 năm 2020**;

b) Phát tài liệu đại hội và các Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử;



- c) Báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

Điều 7. Ban thư ký Đại hội

Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp.

1. Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa, bao gồm:
2. Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.
3. Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.
4. Tiếp nhận phiếu hỏi ý kiến của cổ đông.

Điều 8. Ban Kiểm phiếu và Bầu cử

Ban Kiểm phiếu và Bầu cử gồm 03 người do Ban tổ chức đề cử và được Đại hội đồng cổ đông lựa chọn và thông qua tại Đại hội. Ban Kiểm phiếu và Bầu cử có nhiệm vụ:

1. Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện tham dự Đại hội;
2. Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Chủ tọa, Ban thư ký;
3. Hướng dẫn các cổ đông thực hiện biểu quyết các vấn đề tại Đại hội;
4. Chuẩn bị hòm phiếu, phổ biến Thẻ lệ bầu cử, thông qua danh sách ứng viên bầu HĐQT, hướng dẫn ghi phiếu;
5. Tiến hành thu phiếu, kiểm phiếu và báo cáo kết quả kiểm phiếu từng nội dung biểu quyết tại Đại hội và kết quả bầu cử thành viên HĐQT trước Đại hội.

CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt tại thời điểm *ngày 20/10/2020*.

Điều 10. Cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội.

1. Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội bằng **Thẻ biểu quyết** theo số cổ phần sở hữu và đại diện. Cách thức biểu quyết:

Biểu quyết bằng cách **Gior Thẻ biểu quyết chung (màu trắng)**: Cổ đông thực hiện gior Thẻ biểu quyết tại Đại hội theo yêu cầu của Chủ tọa để biểu quyết theo nội dung: Tán thành; Không tán thành; hoặc Không có ý kiến. Cụ thể:

- Thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu và Bầu cử; Thông qua Quy chế làm việc, Chương trình nghị sự; Thông qua các Tờ trình tại Đại hội, thông qua Quy chế bầu cử và Danh sách ứng viên HĐQT nhiệm kỳ 2020-2025;
- Thông qua Biên bản và Nghị Quyết Đại hội (hình thức biểu quyết theo đề nghị của Chủ tọa Đại hội).
- Và các nội dung khác phát sinh theo diễn biến thực tế tại Đại hội.

Các nội dung biểu quyết trong chương trình Đại hội thay đổi theo quyết định của Chủ tọa với hình thức phù hợp với diễn biến Đại hội.

2. Tổng số phiếu Tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung sẽ được Trưởng Ban Kiểm phiếu thông báo kết quả tại Đại hội.

3. Thẻ biểu quyết không hợp lệ

- Thẻ không phải do Ban tổ chức phát hành;
- Thẻ không dấu đỏ của Công ty;
- Thẻ bị tẩy, xóa, sửa chữa, ghi thêm ngoài nội dung đã in sẵn;
- Thẻ bị rách rời không còn nguyên vẹn, không có chữ ký xác nhận của cổ đông.

Trường hợp cổ đông không điền ô nào hoặc điền từ 2 ô trở lên cho mỗi nội dung cần biểu quyết thì nội dung biểu quyết này sẽ được tính là không hợp lệ.

Điều 11. Công bố kết quả kiểm phiếu

1. Kiểm phiếu

Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi cuộc bỏ phiếu kết thúc. Trước khi mở hòm phiếu, Ban Kiểm phiếu và Bầu cử phải thống kê, lập biên bản, niêm phong số Thẻ không sử dụng đến- nếu có. Ban Kiểm phiếu và Bầu cử không được gạch xóa, sửa chữa trên Thẻ.

2. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu và Bầu cử phải lập biên bản kiểm phiếu biểu quyết.

Nội dung biên bản kiểm phiếu biểu quyết bao gồm:

- Tổng số cổ đông tham gia dự Đại hội; số lượng CP có quyền biểu quyết và tỷ lệ tham dự Đại hội;
- Tổng số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung công việc cần biểu quyết.
- Danh sách nội dung biểu quyết được thông qua và không được thông qua.

3. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu biểu quyết phải được công bố trước Đại hội, nội dung phải thể hiện được kết quả biểu quyết của từng vấn đề.

4. Những khiếu nại về việc kiểm phiếu (nếu có) sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

Điều 12. Thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Thực hiện theo Điều 34 Điều lệ công ty.

1. Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề trong chương trình Đại hội được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

2. Đối với Quyết nghị của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 1 Điều 144 Luật Doanh nghiệp năm 2014 được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

Điều 13. Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được lưu giữ tại Công ty.

3. Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được công bố toàn văn trên website Công ty tại địa chỉ www.trangthionline.com cho toàn thể cổ đông được biết.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này gồm có 14 điều do Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thương mại dịch vụ Tràng Thi ban hành tuân thủ các quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.
2. Các Cổ đông, Thành viên Ban Kiểm soát, Thành viên HĐQT, thành viên Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 (Lần 2) của Công ty Cổ phần Thương mại dịch vụ chịu trách nhiệm thi hành./.

